

Bản án số: 75/2020/HSST

Ngày: 11/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Tuấn Anh và ông Nguyễn Văn Thạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Phú, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLST-HS ngày 27/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Tăng Hà Hiến L (tên gọi khác: T), sinh ngày 04/01/1978 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 61/187 Phan Đình P, phường Phú N, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Hà T, sinh năm 1944 và bà Lê Thị C, sinh năm 1952; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: 01 tiền án (Ngày 01/01/2018 có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HSST ngày 29/3/2019; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 01/8/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2020 cho đến nay tại trại Tạm giam công an tỉnh Thừa Thiên Huế - Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại***

1. Bà Trần Thị L1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Kiệt 27/1A Nguyễn Khoa V, Tổ 6, phường Phú B, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Số 10 Đặng Huy T, phường Trường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Hồ Thanh M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: 04 Trần Nguyên H, phường Thuận H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Hà Hiến L là đối tượng không có nghề nghiệp đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 20/6/2020 tại thị xã Hương Thủy và thành phố Huế, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, Tăng Hà Hiến L đến Trung tâm y tế thị xã Hương Thủy vào Khoa cấp cứu thấy bà Trần Thị L1, là bệnh nhân đang nằm ngủ, bên cạnh để 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng đang sạc pin, L lén lút đi đến lấy trộm chiếc điện thoại (trong điện thoại có 01 sim). Đến 09 giờ cùng ngày, L đưa điện thoại lấy trộm được đến bán cho anh Hồ Thanh M với giá 600.000 đồng, anh M tháo trả lại sim điện thoại cho L và L vứt bỏ, hiện không xác định rõ địa điểm nào nên không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng, không có màn hình (do anh Hồ Thanh M tháo màn hình ra để lắp vào điện thoại cho khách hàng đến sửa máy).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương Thủy kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 3.596.000 đồng; 01 sim số điện thoại di động có giá trị 0 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 20/6/2020, anh Nguyễn Văn D, để xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 75F1-2069 trước cổng nhà (chìa khóa vẫn cắm trên xe). Đến 20 giờ cùng ngày, Tăng Hà Hiến L đi bộ ngang qua phát hiện chiếc xe không có người trông coi đã lén lút lấy trộm, rồi nổ máy chạy thoát. Khi L đang điều khiển xe đi trên đường Đặng Huy T về hướng đường Đào T thì bị Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kiểm tra hành chính vì không có giấy tờ nên tạm giữ xe.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 75F1-2069, màu nâu, số khung 0411898, số máy 0411898.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 161/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 75FF1-2069, màu nâu tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 75F1-2069, màu nâu cho ông Nguyễn Văn D và Công an thị xã Hương Thủy trả lại 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng, không có màn hình cho bà Trần Thị L1.

Về dân sự: Các bị hại ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị L1 không có yêu cầu gì về dân sự. Riêng người có quyền lợi cả nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Thanh M yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 600.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-P2 ngày 26 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Tăng Hà Hiến L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Tăng Hà Hiến L từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584,

585 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015 để buộc bị cáo Tăng Hà Hiến L bồi thường cho ông Hồ Thanh Minh số tiền 600.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trả lại toàn bộ các vật chứng cho bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Đã có cơ sở để kết luận:

Vào ngày 20/6/2020 tại thị xã Hương Thủy và thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Tăng Hà Hiến L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Lúc 03 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy, L đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S plus, màu vàng có trị giá là 3.596.000 đồng của bà Trần Thị L1; và lúc 20 giờ tại nhà số 10 Đặng Huy T, phường Phước V, L lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 75F1-2069 có trị giá là 5.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn D. Tổng giá trị tài sản mà Tăng Hà Hiến L đã chiếm đoạt trong 02 vụ này là 8.596.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 32/CT-VKS-P2 ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Tăng Hà Hiến L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g (phạm tội 02 lần trở lên), h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản và dùng thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chân chính, dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương

do đó, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, anh M yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã mua điện thoại là 600.000 đồng, xét thấy khi bị cáo bán điện thoại cho anh M, anh M không biết tài sản đó do phạm tội mà có, căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự để buộc bị cáo Tăng Hà Hiến L bồi thường cho ông Hồ Thanh Minh số tiền 600.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra vụ án nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Tăng Hà Hiến L 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Tăng Hà Hiến L phải bồi thường cho ông Hồ Thanh M số tiền 600.000 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trong bản án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tăng Hà Hiến L bị cáo phải chịu 200.000 đồng .

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tăng Hà Hiến L bị cáo phải chịu 300.000 đồng .

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT-Huế;
- Cục Thi hành án DS tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp TT-Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT-Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Cao Sơn